

Số: ~~3957~~/TB-TTTPHà Nội, ngày ~~30~~ tháng 12 năm 2015

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang trong việc
thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng

Ngày 31 tháng 8 năm 2015 Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 2512/KL-TTTP về trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Kết luận thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất và chỉ đạo thực hiện tại Văn bản số 10204/VPCP-V.I ngày 04/12/2015 của Văn phòng Chính phủ. Thực hiện Luật Thanh tra năm 2010 và Quy chế công khai kết luận thanh tra ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTTP ngày 31/7/2012 của Thanh tra Chính phủ; nay Thanh tra Chính phủ thông báo kết luận như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2014.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Ưu điểm

UBND tỉnh Tiền Giang và các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh Tiền Giang đã chú trọng tới việc hoàn thiện bộ máy tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân để từng bước nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư.

Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang đã quan tâm chỉ đạo xử lý một số vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp trên địa bàn Tỉnh như: Khiếu nại của một số hộ dân tại dự án Khu công nghiệp Long Giang, dự án xây dựng Tỉnh lộ 861 huyện Cái Bè, dự án xây dựng Quốc lộ 1A trên địa bàn huyện Cai Lậy, khiếu nại tại huyện Tân Phú Đông... Hầu hết các kết luận thanh tra của bộ, ngành Trung ương được UBND tỉnh Tiền Giang chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Hàng năm, Thanh tra tỉnh Tiền Giang, Thanh tra các Sở, ngành và huyện, thị, Thành phố đều xây dựng chương trình kế hoạch thanh tra và tổ chức thanh tra theo kế hoạch. Công tác thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cũng cấp được thực hiện thường xuyên. Đa số các cuộc thanh

tra được tiến hành đúng quy định về trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra. Công tác bảo quản và lưu trữ hồ sơ thanh tra đều được thực hiện nghiêm túc.

Việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng đã được tổ chức triển khai đều khắp tại các cơ quan, đơn vị trong toàn Tỉnh.

2. Hạn chế, khuyết điểm

2.1. Công tác tiếp công dân

Theo Quy chế tiếp công dân do UBND tỉnh Tiền Giang ban hành, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp định kỳ vào chiều thứ Ba tuần đầu hàng tháng; tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách trong thời kỳ thanh tra không thể hiện việc Chủ tịch UBND tỉnh tiếp dân định kỳ theo Quy chế. Trụ sở tiếp dân của Tỉnh không mở sổ tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND Tỉnh.

Về kết quả tiếp công dân để đối thoại giải quyết vụ việc và phối hợp cùng cơ quan trung ương để tiếp công dân, như sau: Năm 2012, lãnh đạo UBND Tỉnh tiếp 03 ngày với 63 lượt người (trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 01 ngày với 01 lượt người, Phó Chủ tịch tiếp 02 ngày với 62 lượt người). Năm 2013, lãnh đạo UBND Tỉnh tiếp 12 ngày với 77 lượt người (trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 06 ngày với 14 lượt người, Phó Chủ tịch tiếp 06 lần với 63 lượt người). Năm 2014, lãnh đạo Tỉnh tiếp 14 ngày với 173 lượt người (trong đó: Chủ tịch UBND Tỉnh tiếp 06 ngày với 141 lượt người, Phó Chủ tịch tiếp 08 ngày với 32 lượt người).

Việc theo dõi, cập nhật kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa thực hiện thường xuyên, kịp thời.

2.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Qua kiểm tra tại một số đơn vị và xem xét ngẫu nhiên một số hồ sơ giải quyết đã cho thấy mặc dù số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo không nhiều, nhưng quá trình xử lý, giải quyết còn dễ xảy ra nhiều tồn tại cả về mặt trình tự thủ tục, sắp xếp lưu trữ hồ sơ, cũng như về nội dung, chất lượng giải quyết đơn thư.

Về mặt hình thức trong việc thụ lý giải quyết đơn thư tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị một số đơn vị, địa phương chưa được nhận thức và chấp hành đúng theo quy định. Nguyên nhân chủ quan có tính chất quyết định về tình trạng này là nhận thức và năng lực của các cán bộ trực tiếp trong việc thụ lý đơn thư một số nơi còn hạn chế.

Về nội dung tham mưu, giải quyết: Bên cạnh một vài đơn vị làm đạt yêu cầu như Thanh tra Tỉnh, huyện Chợ Gạo, thị xã Gò Công, các đơn vị khác còn bộc lộ nhiều yếu kém về nhận thức pháp luật, trách nhiệm giải quyết dẫn đến những thiếu sót như: Thụ lý không đúng thẩm quyền, xác định sai tính chất nội dung đơn, áp dụng pháp luật giải quyết chưa chính xác,...

2.3. Công tác thanh tra

- Việc thực hiện tiến độ, thời gian thanh tra: Đa số các cuộc thanh tra đều tuân thủ tốt về thời hạn thanh tra, thời hạn ban hành kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 50 Luật Thanh tra 2010. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số cuộc thanh tra ban hành kết luận thanh tra quá chậm hoặc kéo dài thời hạn thanh tra trực tiếp nhưng không có quyết định gia hạn là vi phạm Khoản 3, Điều 45 Luật Thanh tra 2010 (điển hình như cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về quy hoạch sử dụng đất tại UBND xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông do Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành, ...).

- Công tác thanh tra chuyên ngành tại một số đơn vị như: Sở Giao thông Vận tải, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường...chưa được chú trọng.

- Về chất lượng các cuộc thanh tra chưa cao, kết luận của một số cuộc thanh tra chưa xử lý hết các sai phạm được phát hiện qua thanh tra, điển hình như:

+ Cuộc thanh tra hành chính tại Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang do Thanh tra tỉnh Tiền Giang tiến hành. Qua thanh tra phát hiện việc chủ đầu tư kiến nghị UBND tỉnh Tiền Giang bổ sung kinh phí là 349.546.000 đồng để khắc phục sự cố sạt lở Ô bao Khóm 8, xã Mỹ Phước, huyện Tân Phước trong quá trình thi công do lý do bất khả kháng, là chưa đúng quy định của nhà nước. Tuy nhiên, Đoàn thanh tra đã không xác định trách nhiệm bồi thường thuộc về Công ty cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 35 Nghị định số 209/2004/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

+ Cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất được nhà nước giao, cho thuê đối với Công ty cổ phần vận tải ô tô Tiền Giang do Thanh tra tỉnh Tiền Giang tiến hành. Qua thanh tra phát hiện Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Tiền Giang cho thuê lại quyền sử dụng đất thuê (trả tiền thuê đất hàng năm) trái pháp luật dưới hình thức hợp tác kinh doanh với tổng số tiền sai phạm là 1.496.612.872 đồng; tuy nhiên, khi xử lý về kinh tế, Thanh tra Tỉnh đã không có quyết định thu hồi, gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước.

+ Cuộc thanh tra công trình xây dựng Trường Tiểu học Kim Đồng, Phường 6, thành phố Mỹ Tho do Thanh tra thành phố Mỹ Tho tiến hành. Qua thanh tra không phát hiện việc chủ đầu tư lựa chọn hình thức hợp đồng bất hợp lý, dẫn đến phát sinh tăng 528.041.095 đồng chi phí nhân công, máy thi công khi nhà nước tăng mức lương tối thiểu từ ngày 01/01/2009, gây thiệt hại ngân sách nhà nước. Theo quy định tại Điều 48 và Điều 50 Luật Đấu thầu 2005 thì đối với gói xây lắp của loại công trình này, lẽ ra phải áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói, nhưng chủ đầu tư lại chọn hình thức hợp đồng theo đơn giá.

+ Cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật tài chính tại Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Tiền Giang do Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành. Qua thanh tra phát hiện trong năm 2012, Chi cục Phát triển nông thôn có 02 khoản chi tập huấn với tổng số tiền 156.280.000 đồng mà không có kế

hoạch tập huấn, không có giấy mời đại biểu, nhưng người quyết định thanh tra không chỉ đạo Đoàn thanh tra xác minh làm rõ các khoản chi này, dẫn đến không kết luận và kiến nghị xử lý đối với sai phạm.

- Công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra và phòng, chống tham nhũng chưa được chú trọng. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra chưa được chú ý đúng mức.

2.4. Công tác phòng, chống tham nhũng

2.4.1 Về chuyển đổi vị trí công tác

Việc thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức chưa được Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang quan tâm đúng mức. Kết quả số người thực hiện chuyển đổi còn quá ít so với con số thực tế phải chuyển đổi, một số đơn vị chuyển đổi chưa đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng đối tượng.

2.4.2 Việc công khai, minh bạch trong công tác đấu thầu

Việc công khai minh bạch theo Luật PCTN của các sở, ngành và các đơn vị được thanh tra trực tiếp chưa được thực hiện tốt, có xảy ra sai phạm như:

- *Việc chia nhỏ dự án để chỉ định thầu*: Kết quả kiểm tra cho thấy còn hiện tượng chia nhỏ dự án thành các gói thầu để thực hiện chỉ định thầu, vi phạm quy định tại Điều 40, Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng, điển hình: Dự án đường liên xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông có tổng mức đầu tư 13,715 tỷ đồng, chủ đầu tư tách nhỏ dự án thành 03 gói thầu, trong đó có 02 gói chỉ định thầu và 01 gói đấu thầu. Theo giải trình của chủ đầu tư, đây là công trình khẩn cấp để phòng chống lụt bão và sơ tán dân nên phải tách ra để chỉ định thầu. Tại Quyết định phê duyệt Báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật số 2528/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND huyện Gò Công Đông quy định: Thời gian khởi công và hoàn thành công trình là 02 năm, kể từ ngày khởi công. Như vậy, dự án này không thuộc điều kiện quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 40, Nghị định 85/2009/NĐ-CP: “Gói thầu chỉ định thầu phải có thời gian thực hiện hợp đồng không quá 18 tháng”. Mặt khác, đây là dự án xây dựng đường liên xã, công trình này không thuộc loại công trình phải chỉ định thầu vì có sự cố bất khả kháng quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 20, Luật Đấu thầu 2005: “Trong các trường hợp có sự cố bất khả kháng do thiên tai, dịch họa, sự cố cần khắc phục ngay thì chủ đầu tư hoặc cơ quan chịu trách nhiệm quản lý công trình, tài sản đó được chỉ định ngay nhà thầu để thực hiện”.

Ngoài ra, Bộ Tài chính có Kết luận thanh tra số 9896/BTC-TTr ngày 18/7/2014, đã nêu: Trong năm 2013 trên địa bàn tỉnh có 05 công trình xây lắp có

giá trên 05 tỷ đồng được chia nhỏ thành các gói thầu nhỏ để chỉ định thầu là trái quy định.

- *Việc chỉ định thầu không đúng quy định:* Một số gói thầu có giá trị lớn hơn 05 tỷ đồng nhưng vẫn thực hiện chỉ định thầu là trái quy định của pháp luật, vi phạm Điều 40, Nghị định số 85/2009/NĐ-CP, cụ thể:

+ Gói thầu đường vào làng nghề An Cư, huyện Cái Bè, giá trị 5,785 tỷ đồng (năm 2014). Theo giải trình của UBND huyện Cái Bè, hồ sơ ban đầu của gói thầu có giá trị 2,913 tỷ đồng nên được phép chỉ định thầu, sau đó phát sinh thêm 2,611 tỷ đồng, UBND huyện Cái Bè đã duyệt lại Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng với giá trị chi phí xây dựng 5,785 tỷ đồng và vẫn giữ nguyên quyết định chỉ định thầu. Tuy vậy, việc chỉ định thầu đối với gói thầu có giá trị trên 05 tỷ đồng là không đúng quy định.

+ Gói thầu đường liên xã Hậu Mỹ Trinh - Thiện Trung - Tân Hưng, huyện Cái Bè, giá trị 12,415 tỷ (năm 2013 - 2014).

- *Hồ sơ chỉ định thầu còn có nhiều sai sót, chưa minh bạch:* Hồ sơ yêu cầu (HSYC) không thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 04/2010/TT-BKH ngày 01/02/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập HSYC chỉ định thầu xây lắp, cụ thể: Không nêu rõ số năm báo cáo, thời gian báo cáo về năng lực tài chính của nhà thầu; không nêu tiến độ; không thống kê chi tiết các yêu cầu về bản vẽ thi công (Diễn hình tại Sở NN và PTNT: Gói thầu chỉ định thầu xây dựng công trình các tuyến ống chuyển tải cấp nước các xã Kiểng Phước, Bình Ân, huyện Gò Công Đông; Gói thầu công trình biển Gò Công đoạn từ K7+187-K7+287).

Hồ sơ đề xuất (HSDX) của nhà thầu thiếu các tài liệu theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu (HSYC), cụ thể: HSDX không có biên bản kiểm tra quyết toán thuế của đơn vị; không có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế trong các năm gần nhất theo yêu cầu (Diễn hình tại thị xã Gò Công: Dự án đường Tân Đông - cầu Bà Trà; dự án kênh Gò Xoài; một số dự án tại huyện Cái Bè; Tại Sở NN và PTNT: Gói thầu chỉ định thầu xây dựng công trình các tuyến ống chuyển tải cấp nước các xã Kiểng Phước, Bình Ân, huyện Gò Công Đông, gói thầu công trình biển Gò Công đoạn từ K7+187-K7+287).

- *Về đấu thầu xây lắp:* Qua kiểm tra công khai minh bạch và phòng, chống tham nhũng trong việc tổ chức đấu thầu một số gói thầu xây lắp tại các đơn vị được thanh tra, Đoàn thanh tra nhận thấy còn nhiều sai sót, bất cập như:

+ Các chủ đầu tư đã thực hiện đăng công khai thông báo mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu trên một số phương tiện thông tin đại chúng theo đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, chưa thực hiện việc công khai kế hoạch đấu thầu theo quy định Khoản 1, Điều 5, Luật Đấu thầu 2013; Khoản 2, Điều 13, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005.

+ Việc lựa chọn hình thức hợp đồng của một số chủ đầu tư chưa hợp lý, dẫn đến vẫn còn có gói thầu xây lắp theo quy định của pháp luật về đấu thầu bất

buộc phải áp dụng hình thức trọn gói, nhưng chủ đầu tư lại lựa chọn hình thức hợp đồng theo đơn giá, dẫn đến phát sinh tăng chi phí nhân công, máy thi công khi nhà nước tăng mức lương tối thiểu, gây thiệt hại ngân sách nhà nước (gói thầu xây dựng công trình Trường Tiểu học Kim Đồng, Phường 6, thành phố Mỹ Tho do UBND thành phố Mỹ Tho làm chủ đầu tư).

- *Về đấu thầu trang thiết bị y tế, thuốc chữa bệnh:* Trong kế hoạch đấu thầu trang thiết bị y tế, đấu thầu mua thuốc chữa bệnh và vật tư tiêu hao năm 2012 và 2013, việc phân chia gói thầu các mặt hàng thuốc chữa bệnh theo tên Generic được Sở Y tế phân chia theo 07 khu vực sản xuất, trong đó có các khu vực như: Tương đương Việt Nam, tương đương Châu Á, tương đương Việt Nam liên doanh với Châu Á... là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 12, Luật Đấu thầu 2005; Điểm 3, Mục II, Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BYT-BTC ngày 10/8/2007 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế công lập. Điều này dẫn đến trong cùng một gói thầu, cùng một mặt hàng thuốc chữa bệnh, có tác dụng điều trị tương đương nhưng do có xuất xứ khác nhau (tương đương Châu Á và tương đương Việt Nam), nên có giá trúng thầu chênh lệch nhau.

Điển hình như: Cùng một mặt hàng thuốc Cefaclor hàm lượng 250mg nhưng giá trúng thầu của thuốc sản xuất tại Ấn Độ (tương đương Châu Á) là: 2.898 đồng/viên, trong khi giá trúng thầu của thuốc sản xuất tại Việt Nam là: 1.705 đồng/viên. Hoặc, cũng mặt hàng thuốc Cefaclor hàm lượng 250mg do Việt Nam sản xuất, nhưng do tiêu chí phân chia gói thầu nên giá thuốc trúng thầu cũng có sự chênh lệch giữa thuốc do các công ty liên doanh sản xuất (giá 3.200 đồng/viên), và giá thuốc do công ty Việt Nam tự sản xuất (1.705 đồng/viên).

Việc xác định giá gói thầu đối với mặt hàng thuốc chữa bệnh còn những bất hợp lý, cụ thể:

- Giá kế hoạch năm 2012 được xác định bằng cách lấy giá tham khảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BYT-BTC của Bộ Y tế và Bộ tài chính, sau đó nhân với hệ số trượt giá 9% là chưa đủ cơ sở.

- Kế hoạch đấu thầu mua thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất cho ngành y tế Tiền Giang sử dụng từ 01/4/2012 đến 31/12/2013, nhưng hồ sơ mời thầu (bảng điểm kỹ thuật của thuốc) lại đưa ra tiêu chí đánh giá và chấm điểm về hạn sử dụng thuốc khác nhau (thời hạn sử dụng là 02 năm và trên 03 năm) là không hợp lý.

- Kiểm tra xác xuất hồ sơ về tính minh bạch, công khai trong đấu thầu mua thuốc năm 2014 cho thấy còn có sự bất hợp lý trong việc tổ chức đấu thầu, cụ thể: Khi tổ chức đấu thầu lần đầu có nhiều mặt hàng không có đơn vị nào trúng thầu do giá dự thầu cao hơn đơn giá kế hoạch. Sau đó, Sở Y tế trình UBND tỉnh Tiền Giang tổ chức đấu thầu bổ sung, trong đó đơn giá kế hoạch lần sau cao hơn nhiều so với giá bỏ thầu lần đầu của một số đơn vị. Theo giải trình của Sở Y tế, Sở Y tế

đã có văn bản đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn phương pháp xác định giá kế hoạch cho lần đầu thầu bổ sung, tuy vậy Bộ Y tế không có hướng dẫn chi tiết nên Sở Y tế tự chọn đơn giá kế hoạch bổ sung. Điều này dẫn đến nhiều đơn vị có giá bỏ thầu lần đầu thấp hơn giá kế hoạch bổ sung (lần 2) nhưng lại không trúng thầu, tạo ra sự bất hợp lý, lãng phí.

Ví dụ: Thuốc Acarbose 100mg, đơn giá Kế hoạch lần 1 là 1.260đ, đơn giá trong Kế hoạch lần 2 là 1.890đ, đơn giá trúng thầu là 1.869đ, có 02 đơn vị dự thầu lần đầu có giá dự thầu thấp hơn giá kế hoạch lần 2 nhưng không trúng thầu.

- *Việc quản lý và cho thuê nhà công vụ:* Sở Xây dựng không thực hiện Điều 11 và Điều 23 Nghị định 34/2013/NĐ-CP ngày 22/04/2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước trong việc cho thuê và thu hồi nhà công vụ, cụ thể: Trong tổng số 12 căn nhà công vụ hiện đang cho thuê, có 02 trường hợp là cho cá nhân thuê đúng mục đích (02 cán bộ đang dương chức: Ông Phạm Văn Khanh, ông Võ Văn Bình). Ngoài ra có 01 căn cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tiền Giang thuê. Có 09 trường hợp nguyên là cán bộ đã về hưu, nhưng chưa trả lại nhà.

2.4.3. Việc công khai, minh bạch trong công tác PCTN tại Công ty TNHH Một thành viên (MTV) Xô số kiến thiết tỉnh Tiền Giang

Công ty không thực hiện đúng Điều 8, Thông tư 171/2013/TT-BTC về công khai thông tin đối với công chúng, cụ thể:

Trong năm 2013 và 2014, Công ty chỉ đăng thông tin về báo cáo tài chính (gồm 5 tài liệu: Báo cáo tài chính đã kiểm toán; bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả kinh doanh; báo cáo lưu chuyển tiền tệ; báo cáo thuyết minh báo cáo tài chính). Công ty không công khai các thông tin theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 171/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính như: Các quyết định, nghị quyết quan trọng của HĐQT; các thông tin về lao động tiền lương như số lượng người lao động, tiền lương người lao động, tiền lương bình quân tháng/năm, số lượng viên chức quản lý.

Theo số liệu do Công ty cung cấp, tiền lương và các khoản thu nhập khác năm 2014, gồm:

+ Lương viên chức quản lý (04 người): Thu nhập bình quân: 60,8 triệu đồng/người/tháng, thu nhập bình quân năm: 730 triệu đồng/người/năm.

+ Lương CBCNV (121 người): Thu nhập bình quân: 26.176.553 đồng/người/tháng, theo năm: 314 triệu đồng/người/năm.

+ Thù lao Ban kiểm soát (03 người): Bình quân: 4.140.000 đồng/người/tháng.

Qua kiểm tra công khai minh bạch trong quản lý hoạt động doanh nghiệp nhà nước đối với Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết tỉnh Tiền Giang trong việc trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định tại Khoản 5, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN, Đoàn thanh tra đã phát hiện:

+ Năm 2013, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang trích 60 tỷ đồng quỹ đầu tư phát triển để chuyển cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang là không đúng quy định tại Khoản 2, Điều 39, Nghị định số 71/2013/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

+ Năm 2014, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang trích 60 tỷ đồng quỹ đầu tư phát triển khi đã được Nhà nước đầu tư đủ vốn điều lệ là trái với quy định tại Khoản 2, Điều 14, Thông tư số 01/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số.

Ngoài ra, tại Biên bản làm việc ngày 02/7/2015, Đoàn thanh tra và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang đã thống nhất: Công ty phải nộp bổ sung ngân sách nhà nước số tiền là 38.803.493.891 đồng về khoản chênh lệch do trích quỹ dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vượt mức quy định đối với việc trích dự phòng đầu tư tài chính dài hạn đối với khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần BOO nước Đồng Tâm đến 31/12/2014. Công ty đã vi phạm Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 228/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính và Điều 1, Thông tư số 89/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu, khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

Tại Khoản 2, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN quy định: Hằng năm, doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành lập phải báo cáo bằng văn bản các nội dung theo quy định với Sở Tài chính, sở quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực kinh doanh chính về Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tuy vậy, Công ty chưa thực hiện quy định này. Trách nhiệm này thuộc Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang.

Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang không thực hiện và không công khai Báo cáo giám sát tài chính của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo UBND tỉnh Tiền Giang:

1. Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nghiêm túc kiểm điểm những thiếu sót và chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kiểm điểm, khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác tiếp công dân, công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng. Tập trung giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại đông người, phức tạp.

2. Chấn chỉnh các sai sót trong công tác công khai, minh bạch về đấu thầu xây dựng và mua sắm hàng hoá như: Việc chia nhỏ gói thầu để chỉ định thầu; việc chỉ định thầu không đúng quy định; hồ sơ chỉ định thầu còn có nhiều sai sót, chưa

minh bạch; việc xác định giá gói thầu đối với mặt hàng thuốc chữa bệnh còn những bất hợp lý...

3. Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/04/2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước, có phương án thu hồi nhà công vụ của các trường hợp không đủ điều kiện ở nhà công vụ hoặc thực hiện bán nhà công vụ cho các đối tượng này nếu Nhà nước không có nhu cầu sử dụng theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang nộp bổ sung ngân sách nhà nước số tiền là 98.803.493.891 đồng, gồm: 38.803.493.891 đồng khoản chênh lệch do trích quỹ dự phòng vượt mức quy định đối với việc trích dự phòng tổn thất đầu tư tài chính dài hạn đối với khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần BOO nước Đồng Tâm đến 31/12/2014 và 60 tỷ đồng quỹ đầu tư phát triển trích sai quy định của nhà nước trong năm tài chính 2014.

5. Yêu cầu các doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Sở Tài chính, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thuộc UBND tỉnh Tiền Giang thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Chính phủ yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra số 2512/KL-TTCTP ngày 31/8/2015 của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1024/VPCP-V.I ngày 04/12/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý sau thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng./.

Nơi nhận: *Như*

- Tổng TTCTP (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCTP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang;
- Vụ GSTĐ và XLSTT;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT; Cục III; Đoàn TTr.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân